CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở, huyện Vĩnh Thuận

Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	Phạm Thị Diên	29/04/ 1976	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Bình Nam 1	Giáo viên	ĐHSP	100%

- Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: *"Giải pháp nâng cao hiệu quả học đại từ và đại từ xưng hô cho học sinh lớp 5 ở Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Bình Nam 1,huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang. Năm học 2022-2023".*

- Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến: Phạm Thị Diên.

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục (Dạy học Tiếng Việt Tiểu học).

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm nhất): Ngày 15/9/2022, năm học 2022 - 2023.

- Mô tả bản chất của sáng kiến:

1. Tình trạng giải pháp đã biết:

Trong cuộc sống việc sử dụng các đại từ, từ xưng hô trong giao tiếp óng một vai trò rất quan trọng vì việc sử dụng các đại từ xưng hô nhằm thể hiện thái độ tình cảm của người nói đối với người nghe hay đối tượng được nói tới một cách lịch sự. Ngoài ra, việc sử dụng ấy giúp học sinh viết được câu văn, đoạn ngắn gọn và tránh sự lặp lại góp phần làm cho các ý trong câu được diễn đạt hay và mạch lạc hơn nâng cao chất lượng cho môn Tiếng việt để các em tham gia tốt các hội thi văn hay chữ tốt, hôi thi Trạng nguyên Tiếng Việt. Tình trạng học sinh của lớp tôi trong năm học 2022-2023 có ưu điểm, hạn chế sau:

Ưu điểm:

- Nề nếp học tập tương đối ổn định, đa số các em chăm ngoan.
- Một vài em xác định được đại từ và đại từ xưng hô.

Hạn chế:

- Các em xác định và vận dụng đại từ, đại từ xưng hô chưa phù hợp, chưa biết cách thay thế đại từ và đại từ xưng hô.
- Nhiều em sử dụng đại từ, đại từ xưng hô trong học tập còn lặp lại nhiều lần.

Chính vì thế, tôi cần giúp các em nâng cao hiệu quả nên tôi áp dụng "*Giải pháp nâng cao hiệu quả học đại từ, đại từ xưng hô cho học sinh lớp 5 ở Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Bình Nam 1. Năm học 2022-2023*".

2. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến:

+ Mục đích của giải pháp:

Sau khi áp dụng giải pháp nhằm giúp học sinh có kĩ năng sử dụng từ đại từ và đại từ xưng hô trong giao tiếp thể hiện thái độ văn minh, lịch sự của mình với người nghe hay đối tượng được nói tới hàng ngày văn minh, lịch sự còn giúp các em viết văn đúng ngữ pháp và chính xác, hợp lý hay hơn. Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng học đại từ, đại từ xưng hô nói riêng và học môn Tiếng Việt nói chung.

+ Nội dung giải pháp: Giúp học sinh lớp 5 nhận biết và hiểu ý nghĩa của đại từ thay thế và đại từ xưng hô. Bước đầu biết sử dụng đại từ và đại từ xưng hô thay thế cho danh từ bị lặp lại nhiều lần trong văn bản ngắn. Ngoài ra còn giúp các em biết vận dụng loại từ này để làm văn và thi Trạng nguyên Tiếng Việt .

Giải pháp 1: **Nhận biết đại từ và đại từ xưng hô:**

Để nhận biết đại từ và đại từ xưng hô tôi áp dụng phương pháp truyền thống là cho các em đọc ví dụ trong sách rồi treo bảng phụ kẻ sẵn. Cho các em tìm đại từ, đại từ xưng hô trong ví dụ rồi đưa vào nhóm phù hợp rồi nhận xét và rút ra ghi nhớ. Tuy nhiên phương pháp trên các em nhận biết đại từ và đại từ xưng hô một cách thụ động xác định chưa đúng, chưa phát huy tính sáng tạo và tinh thần hợp tác học tập của tất cả học sinh trong lớp. Tôi đã mạnh dạn thay đổi phương pháp lấy học sinh làm trung tâm qua hình thức.

Tôi viết các mỗi ví dụ vào phiếu học tập có in đậm các đại từ. Rồi phát phiếu học tập cho các em tìm gạch dưới các đại từ. Treo bảng phụ kẻ sẵn nhóm đại từ đại từ, gọi từng em nêu các đại từ các em tìm được rồi đưa vào nhóm các em chọn như phiếu bài tập ở phụ lục 1.

Mời 3 em lên bảng điền đại từ vào bảng phụ theo nhóm cho phù hợp.

Nhóm 1 Đại từ chỉ nhân vật đang nói (ngôi thứ nhất)	**Nhóm 2** Đại từ chỉ nhân vật đang nghe (ngôi thứ hai)	**Nhóm 3** Từ dùng thay thế từ khác để tránh lặp từ.
tớ	**cậu, nó**	**vậy, thế**

Cho các em nhận xét, cuối cùng tôi nhận xét chốt lại ý đúng và tuyên dương các em làm đúng.

Từ đó tôi nhấn mạnh: Đại từ "tớ, cậu, nó" dùng chỉ mình hoặc người nói chuyện với mình hoặc nói về người khác (đại từ dùng để xưng hô). Còn các đại từ "vậy, thế" dùng thay thế từ khác để tránh lặp từ. Và rút ra ghi nhớ: Cho cả lớp đọc đồng thanh và 3 - 4 em đọc cá nhân. Rồi cho các em thực hành vận dụng đại từ xưng hô trong thực tiễn qua trò chơi. Tôi giao nhiệm vụ cho học sinh thông qua trò chơi "Vận dụng cuộc sống" nhằm nêu được các từ xưng hô với bạn bè, thầy cô, ông bà, anh chị em, cô dì chú bác,...như hình ảnh ở phụ lục 1.

Luật chơi: Giáo viên chia lớp thành hai đội. Mỗi đội cử 5 học sinh.

Thời gian: Trò chơi diễn ra trong vòng 5 phút.

Cách thức: Các thành viên trong nhóm xếp thành 2 hàng, mỗi em cầm 1 viên phấn, lần lượt từng em lên điền từ vào nhóm xưng hô với từng đối tượng và tự xưng mình và thay phiên nhau viết lên bảng, nhóm nào viết được nhiều đại từ và đúng đối tượng hơn thì nhóm đó sẽ chiến thắng cuộc.

Cả lớp quan sát các bạn thực hiện trò chơi, xác định đội có kết quả tốt nhất (tinh thần đồng đội, tìm được nhiều từ đúng trong thời gian ngắn) rồi nhận xét, đội trả lời được nhiều đại từ xưng hô phù hợp nhất là đội thắng cuộc.

Bên cạnh đó, tôi cho các em theo dõi nhau cách sử dụng loại từ này vào trong giao tiếp với bạn, với thầy cô giáo,... Bạn nào dùng đúng từ ngữ và phù hợp hoặc dùng lời hay ý đẹp được khen ngợi, em nào dùng chưa phù hợp sẽ được bạn nhận xét và nêu từ khác hay hơn, phù hợp hơn giúp bạn sửa chữa. Cũng từ đó, các em lớp tôi biết cách dùng đại từ, dùng lời hay ý đẹp với nhau.

Từ bài học tôi giáo dục: Khi sử dụng đại từ và đại từ xưng hô cần lựa chọn từ ngữ chính xác, phù hợp với hoàn cảnh và đối tượng, nhằm thể hiện đúng mối quan hệ mình với người nghe và người được nhắc tới với sự kính trọng người trên, thể hiện phép lịch sự trong giao tiếp.

Qua khảo sát kết quả thống kê của đạt được như sau:

STT	Nội dung	Mức độ nhận biết đại, đại từ xưng hô			
		Trước áp dụng	Sau khi áp dụng	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Nhận biết đại từ	24/31 em	30/32 em	125	
2	Nhận biết đại từ xưng hô	25/31 em	31/32 em	124	

- Sau áp dụng giải pháp, tôi thấy học sinh lớp chọn lựa chính xác đại từ và đại từ xưng hô tăng so với trước khi áp dụng 25%. Đa số các em hợp tác tốt rất hào hứng, mạnh dạn trong học tập và giao tiếp, vận dụng đại từ và đại từ xưng hô trong giao tiếp rất phù hợp với đối tượng, thứ bậc, tuổi tác và thể hiện được phép lịch sự trong thực tiễn tăng 24% so với trước khi áp dụng.

Giải pháp 2: **Giúp học sinh hiểu mục đích, ý nghĩa sử dụng đại từ và đại từ xưng hô:**

Tuy nhiên, các em sử dụng đại từ và đại từ xưng hô bị lặp lại nhiều quá gây cho người nghe và người đọc bị nhàm chán vì các em chưa hiểu cách sử dụng nên tôi đã giúp các em hiểu sâu hơn và vận dụng đúng hơn vào câu văn, đoạn văn bằng giải pháp thứ hai dưới đây.

Cách 1: Hiểu mục đích sử dụng đại từ và đại từ xưng hô để thay thế cho tránh lặp lại: Tôi viết sẵn hai đoạn văn có cùng nội dung trên hai bảng phụ; một đoạn có đại từ bị lặp lại, một đoạn sử dụng đại từ thay thế.

- Mời 2 em đọc to trước lớp. Cả lớp theo dõi tìm đại từ và phân biệt điểm khác ở hai đoạn này. Yêu cầu các em nêu cách dùng từ ở hai đoạn có điểm gì khác nhau? Đoạn nào viết hay hơn? Vì sao? (*Đoạn 2 hay hơn đoạn 1, vì đoạn 1 lặp lại từ con bé còn đoạn 2 thay từ "con bé" bằng từ "nó"; thay từ "thích" bằng từ "vậy").*

Phương pháp trên các em chỉ hiểu trong câu văn ta phải thay thế từ để tránh lặp lại. Nhưng để giúp các em hiểu rõ hơn tôi kết hợp cho các em hiểu sâu về đại từ có chức năng đảm nhiệm thành phần trong câu văn và sự liên kết giữa các đoạn trong bài văn và trong văn bản bằng cả cách 1 và cách 2 cách dưới đây:

Cách 2: Hiểu mục đích sử dụng đại từ và đại từ xưng hô đảm nhiệm thành phần trong câu, trong đoạn văn. Tôi cũng cho các em đọc 2 đoạn văn như trên và yêu cầu các em làm như cách một rồi nhận xét. Ngoài ra, để hiểu rõ về đại từ đảm nhiệm thành phần trong câu, trong đoạn văn tôi cho các em làm các bài tập tìm và gạch chân dưới đại từ và đại từ đó có chức năng gì trong câu. Yêu cầu từng em đọc câu văn rồi nêu đại từ trong từng câu, nó có chức năng gì trong câu. Sau đó, tôi nhận xét và kết luận, tuyên dương những em nêu ý kiến đúng từ bài tập. Nếu em nào xác định chưa đúng tôi động viên và phân tích cho các em hiểu hơn và tự tin, mạnh dạn hơn. Có thể cho các em làm lại các bài tập khác giúp các em hào hứng và hợp tác tốt hơn.

Cũng từ kết quả của các em tôi nhấn mạnh mục đích, ý nghĩa khi sử dụng đại từ và đại từ xưng hô cần chú ý chức năng đảm nhiệm thành phần câu của đại từ trong Tiếng Việt được cấu tạo bởi rất nhiều các thành phần khác nhau. Chức năng ngữ pháp của đại từ khi làm thành phần câu rất cơ động. Nó có thể là chủ ngữ, vị ngữ, định ngữ và cả bổ ngữ. Đại từ có chức năng liên kết giữa các câu trong văn bản làm cho các câu trong một đoạn văn hay văn bản luôn mạch lạc, logic. Chính vì vậy, chúng phải có sự liên kết chặt chẽ với nhau về cả mặt nội dung lẫn mặt hình thức.

Từ giải pháp này, sau khi áp dụng cả hai cách tôi nhận thấy các em học sinh lớp tôi đã hiểu và biết thay thế đại từ cho danh từ, động từ, tính từ hoặc cụm danh từ, cụm tính từ trong câu cho khỏi lặp lại đạt tỷ lệ 93,55% (29/31 em) so với khi chỉ áp dụng cách một đạt 81% (26/32 em). Bên cạnh đó, các em còn làm cho câu văn, đoạn văn hay hơn và viết các bài văn sẽ tránh gây nhàm chán cho người đọc đạt 96,77% (30/31 em) tăng 15,77% so với chỉ áp dụng cách một là 81% (26/32 em). Sau khi áp dụng giải pháp chỉ còn 1 em chưa biết thay thế đại từ xưng hô nên còn bị lặp lại.

Giải pháp 3: **Giúp học sinh sử dụng tốt đại từ, đại từ xưng hô vào làm văn vào giải Trạng nguyên Tiếng Việt:**

Trong những giờ lập dàn ý, viết đoạn văn cho bài văn tả người, tôi thường yêu cầu các em viết một đoạn văn có sử dụng đại từ. Sau đó yêu cầu các em đọc đoạn văn trước lớp rồi nêu các từ thay thế trong đoạn văn đó. Các em khác lắng nghe và nhận xét đại từ của bạn sử dụng có phù hợp với đối tượng chưa. Nhất là khi làm văn tả người, đại từ thay thế có đúng với thứ bậc, tuổi tác, giới tính trong câu chưa. Rồi cho cả lớp bình chọn những em sử dụng đại từ đúng và hay trong đoạn văn, để từ đó học sinh sửa chữa và viết bài văn của mình hay hơn. Tuy nhiên, các em còn nhút nhát khi chia sẻ bài làm của mình và các bài văn các em bài văn còn lặp lại từ, các em sử dụng đại từ và đại từ xưng hô chưa phù hợp chưa hay nên tôi tạo không khí vui vẻ thoải mái trong giờ học, tổ chức các hoạt động học tập phù hợp với khả năng các em sẽ giúp các em tiếp thu bài tốt hơn. Chẳng hạn như khi miêu tả một người, một vật,... tôi tổ chức cho các em ghi lại

câu văn, đoạn văn quan sát. Giúp các em ghi đủ ý, đủ câu, có sử dụng đại từ như tả bạn: ***Yến Nhi*** trong lớp là một người có dáng hình mảnh mai như cành đào nhưng rất mạnh mẽ. ***Bạn ấy*** có làn da trắng như bông bưởi, gương mặt trái xoan có sức hút mọi người. Không những xinh xắn mà ***cô bạn ấy*** còn được thầy cô và các bạn yêu quí. Kiểm tra, đánh giá kiến thức kĩ năng cần đạt của các em và xác định được mức độ, kiến thức và kĩ năng ở học sinh vừa giúp tôi điều chỉnh hoạt động dạy học của mình, vừa kích thích hứng thú học tập của học sinh giúp học sinh phát triển kĩ năng tự học và có kĩ năng viết văn tốt. Tôi thường xuyên khen thưởng, khích lệ dù những tiến bộ nhỏ, nhắc nhở nhẹ nhàng học sinh chưa biết vận dụng đại từ xưng hô giúp các em viết văn tốt hơn.

Bên cạnh đó, tôi cho các em học sinh giỏi học Trạng nguyên Tiếng Việt trên mạng Internets mà tôi còn cho tất cả học sinh trong lớp làm trên lớp, sau đó cho các em nhận xét, sửa chữa. Nhờ kết hợp áp dụng giải pháp mới đa số học sinh lớp tôi biết vận dụng hai chức năng đảm nhiệm thành phần câu và liên kết giữa các câu mà chọn lựa đại từ và đại từ xưng hô rất phù hợp và đúng với đối tượng, câu văn, đoạn văn đạt 30/31em, tỷ lệ 96,77%, tăng 15,52% so với trước khi áp dụng 26/32 em tỷ lệ 81,25%. Bên cạnh đó, trước khi áp dụng lớp tôi có 3 em tham gia thi Trạng nguyên Tiếng Việt đạt cấp huyện 1 em nhưng sau khi áp dụng giải pháp này có 11 em tham gia giải Trạng nguyên Tiếng việt và đạt giải cấp huyện 3 em, cấp tỉnh 1 em đạt giải khuyến khích, tăng 100% so với trước khi áp dụng. Kết quả cuối năm học, nhiều em còn viết các bài văn sinh động và giàu hình ảnh.

3. Khả năng áp dụng của giải pháp:

Giải pháp trên, đã được áp dụng đạt hiệu quả ở lớp 5B của trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Bình Nam 1 và cũng đã được báo cáo cho đồng nghiệp thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề tại trường, được đồng nghiệp đánh giá cao và đang áp dụng cho học sinh các khối lớp 5 của trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Bình Nam 1. Do đó, giải pháp mà bản thân đã đúc kết được trong giảng dạy có thể nhân rộng ra các trường tiểu học trong toàn huyện.

4. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp:

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả: Phạm Thị Diên

Qua quá trình áp dụng giải pháp năm học 2022 – 2023 kết quả khảo sát đạt được như sau:

Thời gian	TS HS	Mức độ vận dụng đại từ và đại từ xưng hô.					
		Vận dụng tốt (HTT)	Đạt tỷ lệ %	Biết vận dụng (HT)	Đạt tỷ lệ %	Chưa biết vận dụng (CHT)	Đạt tỷ lệ %
2021-2022 (Trước áp dụng)	31	8	25,81	22	70,97	2	3,22
2022-2023 (Sau áp dụng)	32	11	34,37	21	65,63	0	0

Hiệu quả kinh tế: Sau khi áp dụng giải pháp vào giảng dạy tôi nhận thấy tất cả các em trong lớp có nhiều tiến bộ biết vận dụng tốt chức năng thay thế đại và đại từ xưng hô vào giao tiếp, trong viết được câu văn, đoạn văn trở nên mượt mà, chau chuốt hơn 22/32 em (chiếm 100%) tăng so với khi trước áp dụng 3,22% (30/31 em) và không còn học sinh chưa biết áp dụng đại từ và đại từ xưng hô. Trong giao tiếp đa số các em hợp tác rất hào hứng, chọn lựa chính xác đại từ và đại từ xưng hô đã thể hiện sự văn minh, lễ phép và lịch sự với mọi người xung quanh. Ngoài ra, các em rất hăng hái tham gia thi giải Trạng nguyên Tiếng Việt nên lớp tôi 3 em đã đạt giải cấp huyện và 1 em đạt giải cấp cấp tỉnh.

Hiệu quả xã hội: Khi các em học sinh học vận dụng đại từ và đại từ xưng hô phù hợp, linh hoạt và lịch sự trong giao tiếp với mọi người trong gia đình thì sẽ thể hiện tốt những việc làm đó với mọi người xung quanh tạo ra những công dân tương lai văn minh cho xã hội.

Hiệu quả môi trường: Các em biết lựa chọn và sử dụng tốt đại từ, đại từ xưng hô giúp các em giao tiếp trong mọi môi trường văn minh nó góp phần gìn giữ được sự trong sáng của Tiếng việt chính là giữ cho môi trường trong lành.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có): Không

5. Tài liệu kèm theo gồm:

- Bản vẽ, sơ đồ … (bản)
- Bản tính toán … (bản)
- Các tài liệu khác … (bản)

Thông tin khác.

- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):
- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:
- Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ
1	Hứa Ngọc Trân	14/4/1984	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Bình Nam 1	Giáo viên dạy lớp	Giáo viên Tiểu học	*Giải pháp giúp nâng cao hiệu quả học đại từ, đại từ xưng hô*
2	Nguyễn Thị Kim Bình	13/1/1982	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Bình Nam 1	Giáo viên dạy lớp	Giáo viên Tiểu học	*Giải pháp giúp nâng cao hiệu quả học đại từ, đại từ xưng hô*

3	Huỳnh Thị Ngân	10/5/1982	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Vĩnh Bình Nam 1	Giáo viên dạy lớp	Giáo viên Tiểu học	*"Giải pháp giúp nâng cao hiệu quả học đại từ, đại từ xưng hô*

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thông tin liện hệ:
- SĐT: *: 0985906290*
- Email :ptdien@vinhthuan.edu.vn
- Cơ quan :*Trường TH&THCS VBN1*
- Địa chỉ cơ quan hay nhà: *Bời Lời A, xã Vĩnh Bình Nam, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.*

Vĩnh Bình Nam, ngày 29 tháng 02 năm 2024

Người nộp đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Diên